

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 43/2021/HS-PT

Ngày: 12 - 4 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Văn Thanh

Các Thẩm phán: Ông Tôn Anh Dũng và Ông Lê Hữu Nam.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế tham gia phiên tòa:
Ông Trần Tuấn Anh, Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 163/2020/TLPT- HS ngày 11 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo Nguyễn Thị G và đồng phạm, do có kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Thị G và bị cáo Trương Thị T đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 44/2020/HSST ngày 30/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện Phú Vang, tỉnh Thừa Thiên Huế; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 324/2020/QĐXXPT-HS ngày 11 tháng 11 năm 2020, Quyết định hoãn phiên tòa số: 57/2021/HSPT-QĐ ngày 08/01/2021 và Thông báo số: 518 ngày 23 tháng 02/2021 Về việc mở lại phiên tòa; Quyết định hoãn phiên tòa số 72/2021/QĐ-PT ngày 09/3/2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 957/2021/QĐ-PT ngày 30/3/2021.

- Các bị cáo có kháng cáo:

1. Nguyễn Thị G; Sinh ngày: 06/5/1984; nơi sinh: Thừa Thiên Huế; Nơi cư trú: Thôn D, xã V, huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn M và bà Văn Thị Qu; có 05 anh, chị em ruột; bị cáo là con thứ ba; chồng: Đặng T; có 02 con, lớn sinh năm 2003, nhỏ sinh năm 2005; tiền sự: không; tiền án: 01.

Ngày 24/8/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Phú Vang xử phạt 20.000.000 đồng về tội “Đánh bạc”, ngày 11/9/2019 chấp hành xong hình phạt, tính đến thời điểm phạm tội mới bị cáo chưa được xóa án tích.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 23/3/2020 đến ngày 31/3/2020 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay, có mặt.

2. Trương Thị T(Tên gọi khác: X); Sinh ngày: 07/01/1967; nơi sinh: Thừa Thiên Huế; Nơi cư trú: Thôn H, xã V, huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ văn hoá: Không biết chữ; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trương C và bà Lê Thị Th; Anh, chị em ruột: Gia đình có 07 anh em, bị cáo là con thứ tư; Chồng: Nguyễn N; Con: có 04 người con, lớn sinh năm 1987, nhỏ sinh năm 2001; Tiền án, tiền sự: Không.

Quá trình nhân thân:

- Ngày 25/5/2015, bị Tòa án nhân dân huyện Phú Vang xử phạt 5.000.000 đồng về tội “Đánh bạc”. Đã chấp hành xong các hình phạt chính và nghĩa vụ án phí, đã được xóa án tích.

Ngày 06/12/2017, bị Tòa án nhân dân huyện Phú Lộc xử phạt một năm cải tạo không giam giữ và phạt bổ sung 4.000.000 đồng về tội “Đánh bạc”. Đã chấp hành xong các hình phạt chính, hình phạt bổ sung và nghĩa vụ án phí, được xóa án tích.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 01/4/2020 cho đến nay, có mặt.

Ngoài ra còn có 15 bị cáo khác không có kháng cáo, không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ, ngày 22/3/2020, Huỳnh Khanh, Phan Văn Minh, Trần Quý, Trần Văn Sường và một số người (chưa xác định được nhân thân lai lịch) đến nhà Phạm Đình Thành ở thôn Xuân Thiên Hạ, xã Vinh Xuân, huyện Phú Vang chơi, sau đó xin Thành cho đánh bạc dưới hình thức xóc đĩa thắng, thua bằng tiền thì Thành đồng ý và đưa những người chơi xuống khu vực bếp của nhà mình để đánh bạc nhằm mục đích thu tiền tiêu hưởng lợi. Lúc này, Phan Văn Minh ngồi vào làm cái xóc khoảng ba ván rồi giao lại cho Trần Quý làm cái khoảng ba ván. Khoảng từ 19 giờ 15 phút đến 19 giờ 30 phút cùng ngày, có thêm Trần Đình Đoàn, Nguyễn Công Lợi, Đặng Bá Hân, Nguyễn Đức Tăng, Nguyễn Năm, Lê Phú, Đỗ Văn Tấn, Trần Văn Thọ, Nguyễn Thị G, Nguyễn Văn Phúc, Trương Thị T, Đào Thị Nao đến cùng tham gia đánh bạc; lúc này Quý giao lại cho Huỳnh Khanh làm cái xóc đĩa.

Cách thức chơi như sau: Người làm cái sử dụng 04 hột vị tròn được cắt từ lá bài tứ lơ khơ để lên một cái đĩa rồi dùng một cái chén úp lại và xóc. Khi người làm cái xóc thì người chơi đặt cược tiền vào các mặt chẵn hoặc lẻ. Người làm cái giờ chén ra nếu bốn hột vị có ba mặt trùng nhau thì người đặt lẻ thắng nếu hột vị có hai mặt trùng nhau hoặc bốn mặt trùng nhau thì người đặt chẵn thắng, tỉ lệ thắng cược là 1:1, người làm cái sẽ lấy tiền của bên thua trả cho bên thắng nếu không đủ thì bỏ tiền của mình ra trả, hoặc bán lại cái cho người khác giờ chén, nếu thừa thì đây là tiền thắng bạc của người làm cái. Phạm Đình Thành là người đứng ra thu tiền tiêu của những người đánh bạc với số tiền thu được là 950.000 đồng.

Đến 20 giờ cùng ngày, khi Huỳnh Khanh đang làm cái cho các bị cáo đánh bạc thì bị Cơ quan Công an huyện Phú Vang bắt quả tang, thu giữ tại chiếu bạc số tiền 15.550.000 đồng; 200.000 đồng tiền tiêu; 01 cái chén, 01 cái đĩa, 04 hột vị cắt từ lá bài tứ lơ khơ, 01 chiếc chiếu.

Tiền thu giữ trên người bị cáo có căn cứ chứng minh đã và sẽ được dùng vào việc đánh bạc là: 9.860.000 đồng. Số tiền tiêu Phạm Đình Thành thu hưởng lợi là 950.000 đồng.

Như vậy, tổng số tiền các bị cáo đã sử dụng vào mục đích đánh bạc được xác định là 26.360.000 đồng (*Hai mươi sáu triệu ba trăm sáu mươi nghìn đồng*).

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 44/2020/HSST ngày 30/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện Phú Vang, tỉnh Thừa Thiên Huế đã áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt Nguyễn Thị G 07 (Bảy) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày bị cáo bị bắt giam thi hành án nhưng được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 23/3/2020 đến ngày 31/3/2020.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt Trương Thị T 06 (Sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Ngày 09/10/2020, các bị cáo Nguyễn Thị G, Trương Thị T đều kháng cáo đề nghị được giảm nhẹ hình phạt tù và xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa: Các bị cáo vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế sau khi đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội; nhân thân và các tình tiết, tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo; đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Thị G và Trương Thị T, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 44/2019/HS-ST ngày 30/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện Phú Vang, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Về án phí hình sự phúc thẩm, cần buộc các bị cáo phải chịu theo luật định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đã có cơ sở để kết luận:

Khoảng 19 giờ, ngày 22/3/2020, Huỳnh Khanh, Phan Văn Minh, Trần Quý, Trần Văn Sường và một số người đến nhà Phạm Đình Thành ở thôn Xuân Thiên Hạ, xã Vinh Xuân, huyện Phú Vang chơi, sau đó xin Thành cho đánh bạc dưới hình thức xóc đĩa thắng, thua bằng tiền thì được Thành đồng ý và đưa những người chơi xuống khu vực bếp của nhà mình để đánh bạc nhằm mục đích thu tiền tiêu xài hưởng lợi. Lúc này, Phan Văn Minh ngồi vào xóc cái khoảng ba ván rồi giao lại cho Trần Quý làm cái khoảng ba ván. Từ 19 giờ 15 phút đến 19 giờ 30 phút cùng ngày thì có thêm Trần Đình Đoàn, Nguyễn Công Lợi, Đặng Bá Hân, Nguyễn Đức Tăng, Nguyễn Năm, Lê Phú, Đỗ Văn Tấn, Trần Văn Thọ, Nguyễn Thị G, Nguyễn Văn Phúc, Trương Thị T, Đào Thị Nao đến tham gia đánh bạc, lúc này Quý giao lại cho Huỳnh Khanh làm cái xóc đĩa.

Đến 20 giờ cùng ngày, khi Huỳnh Khanh đang làm cái cho các bị cáo đánh bạc thì bị Cơ quan Công an huyện Phú Vang bắt quả tang, thu giữ tại chiếu bạc số tiền 15.550.000 đồng; 200.000 đồng tiền tiêu; 01 cái chén, 01 cái đĩa, 04 hột vị cắt từ lá bài tứ lơ khơ, 01 chiếc chiếu.

Tiền thu giữ trên người bị cáo có căn cứ chứng minh đã và sẽ được dùng vào

việc đánh bạc là: 9.860.000 đồng. Số tiền xâu Phạm Đình Thành thu hưởng lợi là 950.000 đồng.

Tổng số tiền đã xác định các bị cáo sử dụng vào mục đích đánh bạc là 26.360.000 đồng (*Hai mươi sáu triệu ba trăm sáu mươi nghìn đồng*).

Do đó, các bị cáo Nguyễn Thị G, Trương Thị T và các đồng phạm khác đã bị Tòa án cấp sơ thẩm kết án về tội “Đánh bạc”, quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo của các bị cáo Hội đồng xét xử nhận thấy:

Các bị cáo Nguyễn Thị G, Trương Thị T và các đồng phạm trong vụ án đã có hành vi cùng tham gia đánh bạc sát phạt nhau thắng thua tiền bằng hình thức xóc đĩa với các bị cáo khác trong vụ án là hành vi bị pháp luật nghiêm cấm, các bị cáo Nguyễn Thị G, Trương Thị T đều có nhân thân xấu, đã từng bị kết án, từng bị xử phạt hành chính về tội “Đánh bạc”, nhưng các bị cáo vẫn không chịu tu dưỡng rèn luyện, không lấy đó làm bài học, làm gương cho bản thân và con cái; đã bất chấp pháp luật, lao vào việc đổ đên để sát phạt nhau, cố ý thực hiện tội phạm.

Các biện pháp và chế tài xử phạt trước đó của các cơ quan Nhà nước và Tòa án chưa đủ tác dụng răn đe, giáo dục đối với các bị cáo, nên cần phải áp dụng mức hình phạt nghiêm, tương xứng đối với hành vi phạm tội của từng các bị cáo.

Bị cáo Nguyễn Thị G bị xét xử và bị xử phạt 20.000.000đ về tội “Đánh bạc” tại Bản án số 34/2018/HS-ST ngày 24/8/2018 của Tòa án nhân dân huyện Phú Vang, chưa được xóa án tích nhưng bị cáo đã bất chấp pháp luật, cố ý tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, đã phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “Tái phạm” được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015.

Bị cáo Trương Thị T tuy không có tiền án, tiền sự theo qui định của Bộ luật hình sự; nhưng bị cáo có nhân thân xấu, đã từng bị xử lý hành chính, bị Tòa án xét xử và xử phạt hình phạt cải tạo không giam giữ và bị áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền điều về hành vi “Đánh bạc”;

Các biện pháp và chế tài áp dụng trước đó của các cơ quan chức năng và Tòa án đã có xem xét, chiếu cố cho các bị cáo, đã thể hiện chính sách nhân đạo, khoan hồng của pháp luật nhằm giúp các bị cáo có cơ hội tự cải tạo, rèn luyện nhưng thái độ các bị cáo tỏ ra bất chấp, xem thường kỷ cương pháp luật.

Hội đồng xét xử xét thấy “Đánh bạc” là một tệ nạn xã hội, ngày càng trở nên phổ biến với nhiều hình thức khác nhau, các đối tượng đam mê đổ đên, thực hiện việc sát phạt nhau bằng mọi cách, không chỉ gây ảnh hưởng tiêu cực đến đời sống xã hội, mà còn là một trong những nguyên nhân dẫn đến các tệ nạn xã hội khác, làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến hạnh phúc gia đình, gây mất an ninh trật tự xã hội.

Vì vậy, cần phải áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc hơn để răn đe, giáo dục đối với các bị cáo và góp phần đấu tranh phòng ngừa chung.

Xét nội dung kháng cáo của các bị cáo: Đề kháng cáo đề nghị cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo; xét thấy nhân thân các bị cáo: Nguyễn Thị G có 01 tiền án về tội Đánh bạc; Trương Thị T có nhân thân xấu, đã từng bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Đánh bạc và bị Tòa án xét xử về tội Đánh bạc, nên các bị cáo không hội đủ các điều kiện quy định của Bộ luật hình

sự và Điều 2 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn thi hành điều 65 của Bộ luật hình sự để xem xét cho các bị cáo được hưởng án treo.

Về mức hình phạt, khi quyết định Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và đã áp dụng đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với từng bị cáo. Tại cấp phúc thẩm, các bị cáo đều không có tài liệu gì mới để xem xét giảm nhẹ hình phạt; mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đối với các bị cáo là phù hợp, không nặng nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo; vì vậy cần giữ nguyên Bản án sơ thẩm như ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị tiếp tục có hiệu lực pháp luật.

[3] Về án phí phúc thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; áp dụng điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội các bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo luật định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

1. Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Thị G và Trương Thị T (tên gọi khác: X), giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 44/2020/HS-ST ngày 30/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện Phú Vang, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Nguyễn Thị G và Trương Thị T; áp dụng thêm điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Thị G.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị G07 (Bảy) tháng tù về tội “Đánh bạc”.

Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án, nhưng được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 23/3/2020 đến ngày 31/3/2020.

Xử phạt: Bị cáo Trương Thị T, (tên gọi khác: X) 06 (Sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

2. Về án phí: Áp dụng điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Xử buộc các bị cáo Nguyễn Thị G và Trương Thị T (tên gọi khác: X), mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số 44/2020/HS - ST ngày 30/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện Phú Vang, tỉnh Thừa Thiên Huế không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo,

kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDCC tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Sở Tư pháp tỉnh Thừa Thiên Huế;
- TAND huyện Phú Vang;
- VKSND huyện Phú Vang;
- Công an huyện Phú Vang;
- CQ THAHS CA huyện Phú Vang;
- Chi cục THADS huyện Phú Vang;
- Bị cáo;
- Lưu: hồ sơ; Tòa HS; HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Văn Thanh